

PHỤ LỤC: DANH MỤC 473 CƠ SỞ NHÀ ĐẤT
(Kèm theo Thông báo số /TB-TTPTQĐ ngày tháng năm 2026)

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
Phường An Hải — Tổng 1 lô đất					
1	Trường TH Tiểu La, Cơ sở lẻ - Số 440 Ngô Quyền	Phường An Hải	1.348,2	-	https://maps.app.goo.gl/yuZ6c4oaYYU82TPs9
Phường An Khê — Tổng 3 lô đất					
1	Số 319 Trường Chinh	Phường An Khê	1.000,0	-	https://maps.app.goo.gl/WyzmtvXomKv2nXSD8
2	Số 409 Trường Chinh, phường An Khê	Phường An Khê	73,8	54,6	https://maps.app.goo.gl/hMtMeFemX8rEDz2J8
3	Số 411 Trường Chinh, phường An Khê	Phường An Khê	73,8	54,6	https://maps.app.goo.gl/kM6eZnYzboJY2bZV6
Phường An Thắng — Tổng 2 lô đất					
1	Cơ sở 2, Trường Tiểu học Phan Bội, Khối Ngọc Tam, phường An Thắng	Phường An Thắng	1.573,0	320,0	https://maps.app.goo.gl/Hi17MBH8CHcUWZWf7
2	Cơ sở 2, Trường MGCL Điện An, Khối phố Cầu Nhi Tây, phường An Thắng	Phường An Thắng	1.596,0	370,0	https://maps.app.goo.gl/35zfK1hL36ExeVjm9
Phường Bàn Thạch — Tổng 6 lô đất					
1	Số 01A Phan Bội Châu, P. Bàn Thạch	Phường Bàn Thạch	2.100,0	516,0	https://maps.app.goo.gl/qU5fuekSSaDF9jHX8
2	Quốc lộ 1A P. Bàn Thạch (Quảng Nam cũ) - Trụ sở Chi cục Trồng trọt & BVTV	Phường Bàn Thạch	2.519,1	900,1	https://maps.app.goo.gl/TBf6QJXzwxnSLfii9
3	QL 1A, P. Bàn Thạch (phường Hòa Thuận cũ), TP Đà Nẵng - Trụ sở Chi cục QLTT	Phường Bàn Thạch	2.617,5	1.472,7	https://maps.app.goo.gl/H2Bc8FyzRr8k4YYf9
4	Quốc lộ 1A P. Bàn Thạch (Quảng Nam cũ) - Trụ sở Chi cục Chăn nuôi & Thú y	Phường Bàn Thạch	2.743,0	995,2	https://maps.app.goo.gl/Ty8s4igM5ryEBznb7
5	Số 01A Lê Đình Dương, P. Bàn Thạch	Phường Bàn Thạch	4.998,8	682,0	https://maps.app.goo.gl/um6FafZPPrZNCNZ7
6	cơ sở nhà, đất số 10 đường Trần Hưng Đạo, phường Bàn Thạch	Phường Bàn Thạch	2.185,0	764,0	https://maps.app.goo.gl/LWihu jKngQLFMn36A
Phường Cẩm Lệ — Tổng 3 lô đất					
1	Số 657 Trường Chinh (Phường An Khê)	Phường Cẩm Lệ	2.760,0	1.982,0	https://maps.app.goo.gl/AYK6G9WsuUCY56an7
2	Cơ sở nhà, đất tại 48 Trường Sơn, phường Cẩm Lệ	Phường Cẩm Lệ	956,3	500,0	16°00'41.6"N 108°11'13.2"E

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
3	số 307 Cách Mạng tháng Tám	Phường Cẩm Lệ	197,6	569,0	https://maps.app.goo.gl/Xi81vF94jEjutRpZ6
Phường Hòa Khánh — Tổng 12 lô đất					
1	Trường MN công lập Hoà Sơn, Điểm trường Thôn Hoà Khê, xã Hoà Sơn cũ	Phường Hòa Khánh	256,0	83,0	https://maps.app.goo.gl/CcakpfEL6K23hyF56
2	Trường MN - Thôn Phú Thượng B/xã Hòa Sơn	Phường Hòa Khánh	277,0	277,0	https://maps.app.goo.gl/uoXQz5jVZc5WDtjQ9
3	Trường MN công lập Hoà Sơn, Điểm trường Thôn Phú Hạ, xã Hoà Sơn cũ	Phường Hòa Khánh	308,0	-	https://maps.app.goo.gl/gyM98QbUDjd7PSdL9
4	Trường MN - Thôn Phú Thượng A/xã Hòa Sơn	Phường Hòa Khánh	320,0	320,0	16°02'57.8"N 108°06'11.6"E
5	Trường MN - Thôn Xuân Phú (kề nhà họp thôn cũ)/xã Hòa Sơn	Phường Hòa Khánh	359,0	359,0	https://maps.app.goo.gl/KMboi7WtJs7GHye9
6	Trường MN xã Hoà Sơn, Điểm trường Xuân Phú B, xã Hoà Sơn cũ	Phường Hòa Khánh	359,3	-	https://maps.app.goo.gl/bTFvyNP1brjRWnPQ8
7	Trường MN 1-6 (Khối Khánh Sơn cũ)	Phường Hòa Khánh	385,0	114,0	https://maps.app.goo.gl/LDYnEv4HDNzxZHDA7
8	Thôn An Ngãi Tây II, Hòa Sơn (Phường Hòa Khánh)	Phường Hòa Khánh	398,0	189,0	https://maps.app.goo.gl/N2tfQ7YYN14HDwUC7
9	Trường TH xã Hoà Sơn, Điểm trường thôn Hoà Khê, xã Hoà Sơn cũ	Phường Hòa Khánh	500,0	84,0	16°03'25.1"N 108°07'03.8"E
10	Trường TH số 01 Hòa Sơn, Cơ sở 2 (khu vực thôn Đại La), Tổ Đại La, Phường Hoà Khánh	Phường Hòa Khánh	680,0	53,0	https://maps.app.goo.gl/EYQ223iTXL6kRDXj8
11	Thuế cơ sở 3 - đường tỉnh 602, phường Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh	536,7	71,0	https://maps.app.goo.gl/9yz72Majx2NTPvpg9
12	Cơ sở làm việc Đội Cảnh sát PC&CC xã Hòa Sơn cũ: xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng (nay là phường Hòa Khánh, TP Đà Nẵng)	Phường Hòa Khánh	366,8	-	https://maps.app.goo.gl/P9qeGdL3iniwuK2x8
Phường Hòa Xuân — Tổng 7 lô đất					
1	Trạm Kiểm dịch động vật Hòa Phước - Quốc lộ 1A, Phường Hòa Xuân (Xã Hòa Phước cũ)	Phường Hòa Xuân	281,0	174,0	https://maps.app.goo.gl/Et36BhZ1nd3VS7Lb6?g_st=iz
2	Trường TH số 1 Hòa Châu - KV Giáng Đông/xã Hòa Châu	Phường Hòa Xuân	1.719,0	264,0	https://www.google.com/maps/search/?api=1&query=15.9677387,108.1911734
3	Phường Hòa Xuân	Phường Hòa Xuân	394,0	-	15°59'17.0"N 108°12'44.7"E

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
4	Trường MN Hòa Phước, TDP Giáng Nam 1, P. Hòa Xuân	Phường Hòa Xuân	399,4	90,0	15°57'21.1"N 108°13'08.8"E
5	Trường MN - KV Thôn Đông Hòa, Hòa Châu	Phường Hòa Xuân	945,0	945,0	15°59'44.6"N 108°11'39.5"E
6	nhà văn hóa thôn Miếu Bông, phường Hòa Xuân	Phường Hòa Xuân	260,0	160,0	X6H4+6FP Nhà Văn hóa thôn Miếu Bông, thôn Cồn Mong, Hòa Xuân, Đà Nẵng 550000, Việt Nam
7	Cơ sở sinh hoạt Chi đoàn thanh niên thôn Quang Châu, phường Hòa Xuân	Phường Hòa Xuân	306,0	306,0	X5HX+8V9 Nhà văn hóa Thôn Quang Châu, Quang Châu, Hòa Xuân, Đà Nẵng 550000, Việt Nam
Phường Hương Trà — Tổng 2 lô đất					
1	Trường Mẫu giáo thôn Đồng Nghệ (cũ), Tổ dân phố Đồng Phú, phường Hương Trà	Phường Hương Trà	331,9	37,8	https://maps.app.goo.gl/meiLWMPGk91AHhpK7
2	Trường Mẫu giáo Măng Non - Cơ sở Trà Lang, Tổ dân phố Trà Lang, phường Hương Trà	Phường Hương Trà	4.307,8	223,0	https://maps.app.goo.gl/Xp3ZKyuy32vWPXgL9
Phường Hải Châu — Tổng 7 lô đất					
1	Số 270 Trần Phú (UBND Q. Hải Châu)	Phường Hải Châu	5.015,0	5.782,0	https://maps.app.goo.gl/dePabx8fvBm3uAb27
2	239 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu (TYT Hải Châu cơ sở 1 (cũ)/TYT Hải Châu 1(cũ))	Phường Hải Châu	102,7	225,2	https://maps.app.goo.gl/Cr4tQpDBdWBXMYft9
3	250-252-254 Bạch Đằng, phường Phước Ninh	Phường Hải Châu	3.310,3	4.954,8	https://maps.app.goo.gl/Kp4CKb3mqVS3JmKs5
4	10 Lý Thường Kiệt	Phường Hải Châu	380,8	560,0	https://maps.app.goo.gl/gMg6rEZ6cpv81xYc8
5	K280/11 Hoàng Diệu, phường Hải Châu (TYT Phước Ninh cơ sở 2 (cũ)/TYT Bình Hiên (cũ))	Phường Hải Châu	508,1	411,0	https://maps.app.goo.gl/PZH7oiJwpW2EdM4o7
6	Cơ sở nhà, đất Công an phường Thạch Thang (cũ) số 155 Ông Ích Khiêm	Phường Hải Châu	110,2	320,0	https://maps.app.goo.gl/MeMkaceJmwARPiXF8
7	Cơ sở nhà, đất Công an phường Hải Châu 1 (cũ), số 87 đường Phan Chu Trinh	Phường Hải Châu	137,4	511,0	https://maps.app.goo.gl/UwU9rbSFkogggqW2r9
Phường Hải Vân — Tổng 15 lô đất					
1	Trường MN Hòa Bắc, TDP Nam Mỹ, phường Hải Vân	Phường Hải Vân	375,0	-	https://maps.app.goo.gl/267k3um3bPGZZXi19

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
2	Trường TH Hòa Bắc, TDP Nam Yên, phường Hải Vân	Phường Hải Vân	944,0	264,0	https://maps.app.goo.gl/KbX7sHtbAM3cEqw68
3	Trụ sở làm việc UBND xã Hòa Bắc	Phường Hải Vân	1.938,0	1.337,0	https://maps.app.goo.gl/JLRk6r8VubYwyD7S8
4	Trạm dân phòng thôn Trường Định	Phường Hải Vân	209,0	-	https://maps.app.goo.gl/jxJFYRdfZGzVzCk56
5	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Nam Hải Vân (Trạm Kiểm lâm Kim Liên)	Phường Hải Vân	320,0	128,0	https://maps.app.goo.gl/d352bykLkJ2VfgFd6
6	TT Giáo dục dạy nghề 05-06 (cũ)	Phường Hải Vân	37,7	-	https://maps.app.goo.gl/yYWvpaYDai78Pwsv9
7	Trường MN - Thôn Lộc Mỹ/xã Hòa Bắc	Phường Hải Vân	370,0	370,0	https://maps.app.goo.gl/fHKXXXJwdgrd2mf58
8	Chi cục Kiểm lâm - Trạm KL Bàu Bàng (mới)	Phường Hải Vân	4.193,0	172,0	https://maps.app.goo.gl/qkzDHvpUvGvKXeKK8
9	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Hòa Bắc	Phường Hải Vân	542,0	250,0	https://maps.app.goo.gl/yBB2RrmSAH5DNKLDA
10	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Bàu Bàng cũ	Phường Hải Vân	700,0	68,0	https://maps.app.goo.gl/Vh1S8s22yUE1MDet6
11	Trường tiểu học Hòa Bắc (Điểm trường Giàn Bí, TDP Giàn Bí, phường Hải Vân)	Phường Hải Vân	2.437,0	168,0	https://maps.app.goo.gl/VyRc1JgUNpABsVDa6
12	Trường tiểu học Hòa Bắc (Điểm trường TDP Nam Mỹ, phường Hải Vân)	Phường Hải Vân	780,0	280,0	https://maps.app.goo.gl/8H1wZB4nGpqVMDrM6
13	Trường Mầm non Măng non (Điểm trường tại Khu tái định cư Hòa Hiệp 2, đường Xuân Thiều 9, phường Hải Vân)	Phường Hải Vân	100,0	97,0	https://maps.app.goo.gl/7cZuR7s1jUi8DXTK9
14	Số 520 Nguyễn Lương Bằng, phường Hải Vân (Nhà Hạt kiểm lâm Liên Chiểu cũ trước đây đã bàn giao cho phường)	Phường Hải Vân	361,0	156,0	https://maps.app.goo.gl/4r5BbNTe8nix41iD9
15	Trạm Công an bảo vệ an ninh trật tự Trại 05-06	Phường Hải Vân	5.112,0	-	https://maps.app.goo.gl/qpCwq4g4wZejsHHU7
Phường Hội An — Tổng 2 lô đất					
1	Phòng TNMT cũ (hiện trạng chưa sử dụng)	Phường Hội An	1.047,7	748,1	https://maps.app.goo.gl/BWuCjcToznXiHhx98
2	Phòng QLĐT cũ (hiện trạng chưa sử dụng)	Phường Hội An	2.234,7	748,1	https://maps.app.goo.gl/ic9hMPLbhh8jXedi8
Phường Hội An Tây — Tổng 1 lô đất					

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
1	Trường Mẫu giáo Cẩm Hà cơ sở 2	Phường Hội An Tây	536,0	164,0	https://maps.app.goo.gl/Qf8qTSi9rpxWugCZ7
Phường Liên Chiểu — Tổng 2 lô đất					
1	Trường MN Hòa Liên 2, TDP Tân Ninh	Phường Liên Chiểu	230,0	52,0	https://maps.app.goo.gl/rxk6H22TXqciPaGL9
2	Trường MN Hòa Liên 2, TDP Vân Dương 1	Phường Liên Chiểu	483,0	45,0	https://maps.app.goo.gl/xmtAC5mymzjDKytMA
Phường Ngũ Hành Sơn — Tổng 2 lô đất					
1	Vườn ươm tạm số 7 (Tiên Sơn). Phường Mỹ An	Phường Ngũ Hành Sơn	14.521,0	40,0	https://maps.app.goo.gl/Sk5eGuEiRUeg4ssZ6
2	Bệnh viện Phục hồi chức năng cũ	Phường Ngũ Hành Sơn	8.070,0	-	https://maps.app.goo.gl/NyHips hFsRCY4Bug7
Phường Sơn Trà — Tổng 2 lô đất					
1	Trạm KL Sơn Trà – Ngũ Hành Sơn, phường Thọ Quang (phường Sơn Trà)	Phường Sơn Trà	1.056,0	131,0	https://maps.app.goo.gl/YyjjwQPyJgmAfh4S7
2	Trường MN Hòa Mỹ - CS3, số 07 Nại Nghĩa 5, tổ 5N	Phường Sơn Trà	154,7	95,4	https://maps.app.goo.gl/8SPLFBxk5bzkhb9s7
Phường Tam Kỳ — Tổng 13 lô đất					
1	Trạm Y tế phường An Xuân (cũ), Đường N24, phường Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ	601,9	168,6	https://maps.app.goo.gl/JS2jMq7HDQdmJ29n8
2	Số 16 Lê Lợi, P. Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ	1.084,8	401,0	https://maps.app.goo.gl/mzWAnd8xLAAuefPa6
3	Số 117 Hùng Vương, phường Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ	1.964,0	1.292,0	https://maps.app.goo.gl/HCVMMNjPVVAedHTs9
4	Trụ sở các Hội xã hội phường Phước Hoà (cũ), Số 112 Phan Đình Phùng	Phường Tam Kỳ	154,4	260,5	https://maps.app.goo.gl/rkbNjsxBRmxmftEU6
5	Số 248 Phan Châu Trinh, P. Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ	181,1	362,2	https://maps.app.goo.gl/NFmqWJBNT5NChbhPA
6	Cơ sở Trường Cao Đẳng Quảng Nam, 106 Trần Văn Dư, P.An Xuân (cũ)	Phường Tam Kỳ	2.820,0	2.940,0	https://maps.app.goo.gl/edxSHtPNi1VSwxWk6
7	142 Phan Bội Châu, Tam Kỳ (Quảng Nam cũ)	Phường Tam Kỳ	3.213,4	931,0	https://maps.app.goo.gl/KgjEn1Xx7oTMEfDW8
8	Số 73 Phan Châu Trinh, P. Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ	657,6	576,6	https://maps.app.goo.gl/DiM76g2UhrMeDEtEA

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
9	Trụ sở Đội Thuế Phước Hoà - Hoà Hương, Đường Ngô Chân Lưu, P.An Xuân (cũ)	Phường Tam Kỳ	71,4	72,0	https://maps.app.goo.gl/T8VPKTmYEq9oQBQU7
10	Cơ sở nhà đất tại địa chỉ số 159 Phan Châu trình	Phường Tam Kỳ	213,6	322,8	https://maps.app.goo.gl/BpZqT2bypW9Yfd689
11	Cơ sở nhà, đất tại địa chỉ số 351 Phan Châu trình	Phường Tam Kỳ	159,7	287,9	https://maps.app.goo.gl/nT1ANfuc2PeVRHKM7
12	Cơ sở nhà, đất tại địa chỉ số 489 Phan Châu trình	Phường Tam Kỳ	298,5	537,7	https://maps.app.goo.gl/fAV55rwcSJZy7UQV6
13	Công an phường Trường Xuân (cũ) (nay là CAP Tam Kỳ): Phường Trường Xuân, TP Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ	485,1	-	https://maps.app.goo.gl/ZNRoVCWVuFsBypbYA
Phường Thanh Khê — Tổng 4 lô đất					
1	Số 88 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê	Phường Thanh Khê	1.162,7	519,2	https://maps.app.goo.gl/JnJhHXpGfk4uVa9N9
2	12 Nguyễn Tri Phương	Phường Thanh Khê	910,0	420,0	https://maps.app.goo.gl/ergBapf4bR5hVUfr8
3	Số 86 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê	Phường Thanh Khê	923,6	229,7	https://maps.app.goo.gl/tzTiWF8wSYzM184MA
4	Số 90 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê	Phường Thanh Khê	999,6	529,8	https://maps.app.goo.gl/2jUte9H2DWDcJofF7
Phường Điện Bàn — Tổng 7 lô đất					
1	Trường Mầm non Vĩnh Điện (Mẫu giáo Hoa Phượng), Khối 3, Vĩnh Điện, Điện Bàn	Phường Điện Bàn	1.228,0	-	https://maps.app.goo.gl/fDpFWuPZm54CtZx89
2	Phòng Giáo dục đào tạo (cũ), Vĩnh Điện, Điện Bàn	Phường Điện Bàn	1.762,0	312,9	https://maps.app.goo.gl/pZZNoAVEbirt6ZJB6
3	Trạm Kiểm lâm thị xã Điện Bàn (cũ), 166 Trần Nhân Tông, Vĩnh Điện	Phường Điện Bàn	340,0	231,9	https://maps.app.goo.gl/mBsyr3PqkCXysor67
4	Trường THPT Nguyễn Khuyến (cũ), đường Quốc lộ 1A (cũ), Điện Phương, Điện Bàn	Phường Điện Bàn	6.538,8	1.444,0	https://maps.app.goo.gl/h9NGVjvaCkJNP9h98
5	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Quảng Nam (Cơ sở 2), Quốc lộ 1A (cũ), Điện Phương, Điện Bàn	Phường Điện Bàn	9.536,0	1.475,0	https://maps.app.goo.gl/EEBjk6F9t7GaJon7A
6	Trụ sở BQLDA đầu tư xây dựng thị xã (Cũ)	Phường Điện Bàn	739,4	-	https://maps.app.goo.gl/hWdM9JknWeuQGtnu7

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
7	Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 (Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn (cũ), địa chỉ: Số 189 đường Trần Cao Vân, phường Điện Bàn)	Phường Điện Bàn	600,0	222,0	https://maps.app.goo.gl/ZjmDVdFEZzB1CZXD7
Phường Điện Bàn Đông — Tổng 4 lô đất					
1	TRƯỜNG MG ĐIỆN NAM TRUNG (cơ sở 2) - Đ/c: Khối phố 5, Điện Bàn Đông	Phường Điện Bàn Đông	496,0	84,0	https://maps.app.goo.gl/7x5YppGPih9bFeVa8
2	Cơ sở Trại phát triển giống nầm Điện Ngọc, địa chỉ: KP Tứ Hà, phường Điện Bàn Đông	Phường Điện Bàn Đông	9.000,0	2.344,0	https://maps.app.goo.gl/AeuaFVdJJKqEK2139
3	TRƯỜNG TH NGUYỄN PHAN VINH (cơ sở 3) - Khối Phố 8, Điện Bàn Đông	Phường Điện Bàn Đông	958,0	250,0	https://maps.app.goo.gl/iMCbcDQdXd7ULjvZ9
4	Cơ sở nhà, đất phường Điện Bàn Đông (Kho hóa chất của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Nam cũ)	Phường Điện Bàn Đông	802,0	434,0	https://maps.app.goo.gl/wZBvVQcvtExLwmhN8
Xã Bà Nà — Tổng 7 lô đất					
1	HTX NN 1 Hòa Nhơn (cũ) - Phú Hòa, xã Hòa Nhơn	Xã Bà Nà	65,0	65,0	https://maps.app.goo.gl/e8oksmdkHEoHbawBA
2	HTX Hòa Nhơn 3, Thôn Phước Hưng Nam,	Xã Bà Nà	2.179,0	130,0	https://maps.app.goo.gl/NonSMwXBA1AL4cUU6
3	Trường MN Hòa Nhơn, Thôn Trước Đông	Xã Bà Nà	110,0	52,0	https://maps.app.goo.gl/UyGJeYnYHwdw4J849
4	Vườn ươm Hòa Ninh (Giai đoạn III)	Xã Bà Nà	40.045,0	-	https://maps.app.goo.gl/4dWHWMFirr2wnwNG9
5	Nhà làm việc Hạt KL Bà Nà – Núi Chúa	Xã Bà Nà	600,0	300,0	https://maps.app.goo.gl/rz9Y7TLiF7zakBjG7
6	Nhà văn hóa thôn Thái Lai cũ, xã Bà Nà	Xã Bà Nà	550,0	180,0	https://maps.app.goo.gl/yseMaLoRwa2M18WZ7
7	Thuế cơ sở 3 - Thôn Phú Hòa, xã Bà Nà	Xã Bà Nà	303,3	65,0	https://maps.app.goo.gl/KPbBsH58BuSvNiyu6
Xã Bến Giằng — Tổng 12 lô đất					
1	Cơ sở 7 Trường TH Cà Dy	Xã Bến Giằng	510,0	128,0	https://maps.app.goo.gl/ejAA1sigXaGszybS7
2	Cơ sở 4 (Trạm đài truyền thanh Cà Dy)	Xã Bến Giằng	600,0	288,0	https://maps.app.goo.gl/pNDJqYLVj69Wb3bE9

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
3	Cơ sở 11 (Trụ sở UBND xã Cà Dy cũ)	Xã Bến Giằng	1.088,0	213,0	https://maps.app.goo.gl/FpmQmMPVGLLH57JbA
4	Trụ sở UBND xã Cà Dy cũ	Xã Bến Giằng	2.545,0	949,0	https://maps.app.goo.gl/8DWgfBaCiJv2FFCk9
5	Nhà làm việc Phòng NN&PTNT	Xã Bến Giằng	3.600,0	427,0	https://maps.app.goo.gl/fcTWWwGxbD1Ce1UA6
6	Cơ sở 3 Trường PTDT bán trú THCS Liên xã Càdy-Tà bhing tại thôn Bến Giằng	Xã Bến Giằng	5.775,0	130,0	https://maps.app.goo.gl/DHtSnSQQV2tCfPbG7
7	Nhà làm việc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang (thuộc HKL RĐĐ Sông Thanh cũ) - xã Bến Giằng	Xã Bến Giằng	1.200,0	1.642,0	https://maps.app.goo.gl/rjAxe4YM7ExCpHaMA
8	Khối nhà Trung tâm Dân số - KHHGĐ huyện Nam Giang (cũ), Thôn Bến Giằng, xã Bến Giằng	Xã Bến Giằng	544,1	234,6	https://maps.app.goo.gl/erDKyhEFd18EHr2q7
9	Cơ sở 6 Trường PTDT Bán trú Tiểu học Cà Dy (Điểm trường thôn Cà lai (thôn Pà Păng cũ))	Xã Bến Giằng	450,0	147,0	https://maps.app.goo.gl/f86PXNXTm3w2gQWx7
10	Cơ sở 2 Trường Tiểu học TàBhing (Điểm trường thôn Tà Đắc (thôn Pà Tinh cũ))	Xã Bến Giằng	306,0	154,0	https://maps.app.goo.gl/6H6ebTjCJ7poiZ5N8
11	TAND khu vực 11 - Đà Nẵng (Trụ sở TAND Huyện Nam Giang cũ)	Xã Bến Giằng	1.167,3	697,0	https://maps.app.goo.gl/BxM9qgympZdYYfsz8
12	Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Giang (cũ), địa chỉ: thôn Bến Giằng, xã Bến Giằng)	Xã Bến Giằng	900,0	251,0	https://maps.app.goo.gl/E9JEsNa427TsDX259
Xã Bến Hiên — Tổng 2 lô đất					
1	Văn phòng Ban - thôn A Xờ, xã Bến Hiên	Xã Bến Hiên	5.000,0	140,1	https://maps.app.goo.gl/hybQKeDGu6N54Yvk6
2	Trạm Y tế xã Cà Dăng (cũ), Thôn Bến Hiên, xã Bến Hiên	Xã Bến Hiên	500,0	330,0	https://maps.app.goo.gl/DRNNR16Y1d2cCaDR8
Xã Chiên Đàn — Tổng 23 lô đất					
1	KBNN Phú Ninh cũ – 57 Phan Châu Trinh, xã Chiên Đàn, TP Đà Nẵng	Xã Chiên Đàn	3.989,4	797,0	https://maps.app.goo.gl/YVVvsAoJe4j6zJA826
2	Trạm Y tế Thị trấn Phú Thịnh (cũ), Thôn Thạnh Đức, xã Chiên Đàn	Xã Chiên Đàn	1.300,0	324,2	https://maps.app.goo.gl/hohaJMSoh3vupXQh7

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
3	Nhà mẫu giáo đội 11 HTX Tam An 3 trước đây Xuân Định	Xã Chiên Đàn	1.400,0	-	https://maps.app.goo.gl/oafyLyZ2DXAwRFD28
4	Trung tâm giống Nông - Lâm nghiệp Quảng Nam tại xã Tam Đàn	Xã Chiên Đàn	19.100,0	392,0	https://maps.app.goo.gl/BUaRkMb4dZo8vUY9
5	Trung tâm mô côi sơ sinh tỉnh Quảng Nam	Xã Chiên Đàn	2.000,0	1.050,0	https://maps.app.goo.gl/aDahJcRSHHzc7sju5
6	Trường TH Đình Tiên Hoàng cơ sở 2 thôn Xuân Trung xã Tam Đàn Trước đây	Xã Chiên Đàn	2.000,0	280,0	https://maps.app.goo.gl/Q5JeUZ9UeZAXa4JP9
7	Trường tiểu học Kim Đồng (Cơ sở Hoà Bình)	Xã Chiên Đàn	2.291,8	200,0	https://maps.app.goo.gl/jNUkkgrPeoG9kBp88
8	Trụ sở làm việc HĐND - UBND, UBMTTQVN xã Tam Đàn	Xã Chiên Đàn	2.350,0	620,0	https://maps.app.goo.gl/Fc9uzHTAjvaVXKJr8
9	Trụ sở Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp huyện Phú Ninh (cũ)	Xã Chiên Đàn	2.639,1	563,5	https://maps.app.goo.gl/BAZzReJ3qXjVj9uc9?g_st=iz
10	Trụ sở làm việc HĐND -UBND-UBMTTQVN Thị Trấn Phú Thịnh (cũ), huyện Phú Ninh (Cũ)	Xã Chiên Đàn	2.764,0	-	https://maps.app.goo.gl/Czapy98U3Hu3ceN76?g_st=iz
11	Thuế cơ sở 9 - 166 Huỳnh Thúc Kháng, xã Chiên Đàn	Xã Chiên Đàn	2.656,0	1.545,4	https://maps.app.goo.gl/dNWmmvW4LUcckKWX9
12	Trụ sở HĐND - UBND, UBMTTQVN xã Tam Thái, huyện Phú Ninh (cũ)	Xã Chiên Đàn	3.000,0	219,0	https://maps.app.goo.gl/L8pSQwPyPmLiPys49?g_st=iz
13	Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Tam Đàn cũ	Xã Chiên Đàn	4.800,0	480,0	https://maps.app.goo.gl/aHqvX8ZSRmQKNno48
14	Trụ sở làm việc UBND xã Tam Vinh, huyện Phú Ninh (cũ)	Xã Chiên Đàn	5.008,0	390,0	https://maps.app.goo.gl/4tZGYU6zqgUE4Jqy8
15	Trường tiểu học Kim Đồng (Cơ sở Xuân Phú)	Xã Chiên Đàn	5.322,0	500,0	https://maps.app.goo.gl/aoMWQK2uxbyYo4Jj9
16	Lớp mẫu giáo thôn Phú Mỹ cũ	Xã Chiên Đàn	500,0	60,0	https://maps.app.goo.gl/vAvxfdKJUgZAMFqx5
17	Trạm y tế (cũ), xã Tam Thái huyện Phú Ninh trước đây	Xã Chiên Đàn	587,0	254,9	https://maps.app.goo.gl/mgsPvfjHbLdakjaD8?g_st=iz

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
18	Nhà trẻ đội 3 được tiếp quản của HTX 1 Tam Đàn trước đây	Xã Chiên Đàn	600,0	-	https://maps.app.goo.gl/6Etfo2o7nKhJJhs38
19	Lớp mẫu giáo thôn Phú Mỹ xã Tam Đàn Trước đây	Xã Chiên Đàn	600,0	45,0	https://maps.app.goo.gl/tCAhESS6oKoKNsKG7
20	Lớp mẫu giáo thôn Đàn Trung	Xã Chiên Đàn	660,0	160,0	https://maps.app.goo.gl/JTjz2GY5TDc7dPBi8
21	Nhà trẻ đội 10 HTX Tam Đàn 1 cũ	Xã Chiên Đàn	750,0	-	https://maps.app.goo.gl/yb9FavJyGJe9BMrJA
22	Trung tâm HTX 2 cũ của Thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh	Xã Chiên Đàn	9.780,0	-	https://maps.app.goo.gl/dqFk4k5VkZb64S7ZA?g_st=iz
23	VKSND huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam (cũ), địa chỉ: thôn Tam Cẩm, xã Chiên Đàn,	Xã Chiên Đàn	1.988,0	637,0	https://maps.app.goo.gl/zh24ReErtuSejKjN7
Xã Duy Nghĩa — Tổng 2 lô đất					
1	Trạm y tế Duy Thành, Thôn Thi Thái, xã Duy Nghĩa	Xã Duy Nghĩa	2.270,0	1.000,0	https://maps.app.goo.gl/rcxWdetBYVpEjEyf9
2	Trạm y tế Duy Nghĩa, Thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa	Xã Duy Nghĩa	4.598,0	495,0	https://maps.app.goo.gl/UC6FHNGM4RDAH3ys5
Xã Hiệp Đức — Tổng 2 lô đất					
1	Trạm y tế Hiệp Thuận cũ	Xã Hiệp Đức	1.870,0	341,0	https://h5.timemark.com/s/DWCHUNT43GWDCL/8
2	Trạm y tế Tân An cũ	Xã Hiệp Đức	600,0	88,6	https://h5.timemark.com/s/PAEXLPPCYHCUAP/8
Xã Hà Nha — Tổng 1 lô đất					
1	Trụ sở làm việc cũ của Đội thuế liên xã vùng A, Thôn Tam Hoà, xã Hà Nha	Xã Hà Nha	163,6	84,0	https://maps.app.goo.gl/b8MTKzR3bcLp8qxH6
Xã Hòa Tiến — Tổng 9 lô đất					
1	Trường MN - Thôn Phú Sơn 3/xã Hòa Khương	Xã Hòa Tiến	279,0	83,5	https://maps.app.goo.gl/9mWy9Aw16H6PRkw19
2	Đất giáo dục thôn Nam Sơn (Mầm non 2)	Xã Hòa Tiến	1.500,0	60,0	https://maps.app.goo.gl/BrTS3QvGgCmqPBAbA
3	Kho chứa dụng cụ phòng chống thiên tai (Đất trường mầm non Gò Hà cũ), Thôn Gò Hà	Xã Hòa Tiến	509,0	145,0	https://maps.app.goo.gl/ZNhDuiMzb9zUAbwP8

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
4	Đất trường mầm non Phú Sơn Nam, Thôn Phú Sơn Nam	Xã Hòa Tiến	564,0	126,8	https://maps.app.goo.gl/w2WVmZFZgRhUhzKP6
5	Đất trường mầm non Phước Sơn cũ, Thôn 5	Xã Hòa Tiến	399,0	104,6	https://maps.app.goo.gl/MeZFnQUPfM4NjCfcA
6	Nhà Văn hoá thôn Phú Sơn Nam	Xã Hòa Tiến	96,0	40,0	https://maps.app.goo.gl/ak1M1BTnPoGTuNjQ6
7	Nhà Văn hoá thôn Phước Sơn (cũ)	Xã Hòa Tiến	450,0	78,0	https://maps.app.goo.gl/RrZZRWufBP7BWqwR7
8	Nhà Văn hoá thôn 5 (cũ)	Xã Hòa Tiến	70,0	70,0	https://maps.app.goo.gl/fifMX21vfxaNU3QS8
9	Trường Mầm non thôn Hương Lam (thôn 4 cũ)	Xã Hòa Tiến	195,0	73,0	https://maps.app.goo.gl/6ydXjkRbwCFxXCn26
Xã Hòa Vang — Tổng 16 lô đất					
1	Đội Thuế xã Hòa Phong (cũ), xã Hòa Vang	Xã Hòa Vang	143,0	119,0	https://maps.app.goo.gl/XcAYkmUwLMcwBN3LA
2	Chi cục kiểm lâm - Trạm Kiểm lâm Phú Túc	Xã Hòa Vang	362,0	80,0	https://maps.app.goo.gl/iEA5avrJmAbyC2RE8
3	Trường MN - KV Cẩm Toại Trung 1/xã Hòa Phong	Xã Hòa Vang	141,0	41,8	https://maps.app.goo.gl/Qyi7FZXmZXXkJYcf8
4	Trường MN - KV Cẩm Toại Trung 2/xã Hòa Phong	Xã Hòa Vang	439,0	70,0	https://maps.app.goo.gl/V5DaJiWnCTG9MFCo8
5	Trường MN - KV Cẩm Toại Trung 3/xã Hòa Phong	Xã Hòa Vang	220,4	83,0	https://maps.app.goo.gl/rbdjF4vh5ixLrkDL8
6	Trường MN Hòa Phú - KV Thôn An Châu, xã Hòa Phú	Xã Hòa Vang	361,8	157,4	https://maps.app.goo.gl/hAZnbDQg3HaG4dRC8
7	Trường MN - Thôn Hòa Hải/xã Hòa Phú	Xã Hòa Vang	919,6	71,0	https://maps.app.goo.gl/maDijTHmBhKVLtu29
8	Phòng đọc báo tại Xã Hòa Phú (nay là Hòa Vang) - Hội nhà báo	Xã Hòa Vang	114,0	78,8	https://maps.app.goo.gl/LkUE8A9scJVCZdST6
9	Trường TH Hòa Phong - KV An Tân (Theo BĐ 64), Thôn Đông Lâm, xã Hoà Vang	Xã Hòa Vang	880,5	-	https://maps.app.goo.gl/ibttFuS4oSC1TY7D7
10	Thôn Túy Loan Đông, xã Hòa Vang (Cơ sở HCSN- quầy thuốc Đông y cũ)	Xã Hòa Vang	64,0	64,0	https://maps.app.goo.gl/xUa2ftJiNAXwLWB99
11	Nhà văn hóa thôn Đồng Lãng (cũ) – thôn Đông Lâm , xã Hòa Vang	Xã Hòa Vang	626,2	128,6	https://maps.app.goo.gl/RfaiKZsAAERYiQur6
12	Nhà văn hóa thôn Hòa Xuân (cũ) – thôn Hội Phước , xã Hòa Vang	Xã Hòa Vang	151,3	80,3	https://maps.app.goo.gl/ctbC1EdUMKq6eMbX6

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
13	Nhà văn hóa thôn Cẩm Toại Đông (cũ) – thôn Cẩm Toại Đông , xã Hòa Vang	Xã Hòa Vang	281,1	424,0	https://maps.app.goo.gl/144kfzgW8HscyTha7
14	Nhà văn hóa thôn An Tân (cũ) – thôn An Tân , xã Hòa Vang	Xã Hòa Vang	164,8	43,0	https://maps.app.goo.gl/avAvVnqQGSndCKw5
15	Nhà văn hóa thôn Dương Lâm 2 (cũ) – thôn Dương Lâm 2, xã Hòa Vang	Xã Hòa Vang	238,7	100,0	https://maps.app.goo.gl/dbUnTrJPWw5f3rf66
16	Trường mầm non Hòa Phong - KV Cẩm Toại Trung 4, thôn Cẩm Toại Trung, xã Hòa Vang	Xã Hòa Vang	2.879,0	81,0	https://maps.app.goo.gl/S1oyrjfv33S1iyY6
Xã Khâm Đức — Tổng 13 lô đất					
1	UBND Thị trấn Khâm Đức	Xã Khâm Đức	1.178,7	527,0	https://h5.timemark.com/s/T63RDT4XXD4DEX/8
2	Trường TH&THCS Võ Thị Sáu (cơ sở Nước Lang)	Xã Khâm Đức	1.405,6	140,0	https://h5.timemark.com/s/YUANUG2269MN9A/8
3	UBND xã Phước Xuân	Xã Khâm Đức	2.123,4	1.065,0	https://h5.timemark.com/s/G24KX3KG9CU2AU/8
4	Trung tâm GDTX huyện P/Sơn cũ đường Đinh Núp	Xã Khâm Đức	2.313,0	813,0	https://h5.timemark.com/s/XUWKUR2PTRWGGL/8
5	Nhà kho lưu trữ của Phòng Nội Vụ (cũ)(Đất tại số 06 Phan Thanh)	Xã Khâm Đức	210,7	124,5	https://h5.timemark.com/s/YKUE2XRXYKUWC2/8
6	Nhà Chiếu bóng	Xã Khâm Đức	268,4	90,0	https://h5.timemark.com/s/L23Y9TKHBHYUAB/8
7	Trung tâm dân số gia đình trẻ em (Đường Hồ Chí Minh)	Xã Khâm Đức	455,7	152,0	https://h5.timemark.com/s/2YR1BMYRPXWUM1/8
8	Trường mẫu giáo Sơn Ca (La Mung) Quyền sử dụng đất số DC085446 ngày 9/3/2022	Xã Khâm Đức	479,4	64,0	https://h5.timemark.com/s/24L2KNG64WCAHP/8
9	Trường mẫu giáo Sơn Ca. Thôn 5 xã Khâm Đức	Xã Khâm Đức	734,6	158,0	https://h5.timemark.com/s/1EACBXG9DEX1UW/8
10	Trạm Kiểm lâm Phước Xuân - Xã Khâm Đức, TP Đà Nẵng	Xã Khâm Đức	900,0	66,0	https://h5.timemark.com/s/DC314YBYU2BCR/8
11	Trụ sở thư viện huyện (cũ)	Xã Khâm Đức	901,6	242,0	https://maps.app.goo.gl/j7Az5YoaesrXdBNE7

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
12	TAND khu vực 9 - Đà Nẵng (Trụ sở TAND huyện Phước Sơn cũ)	Xã Khâm Đức	1.913,0	857,0	https://maps.app.goo.gl/P2uvEgmQBAjF9Cyh9
13	Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp và Trụ sở BQL rừng phòng hộ huyện (xã Khâm Đức)	Xã Khâm Đức	16.937,9	1.972,7	https://maps.app.goo.gl/fiGcUBC4VyswC6V89
Xã La Dê — Tổng 2 lô đất					
1	Cơ sở 3 Trường TH Liên xã La Dê	Xã La Dê	896,0	205,0	https://maps.app.goo.gl/MestUviccdRPEADy6
2	Cơ sở 5 Trường Mẫu giáo Liên xã La Dê - Đắc Tôi (Điểm Trường mẫu giáo thôn Đắc ộc cũ)	Xã La Dê	495,0	248,0	https://maps.app.goo.gl/F6z1c88ShUZwQdxD9
Xã Lãnh Ngọc — Tổng 11 lô đất					
1	Nhà văn hóa thôn 1 cũ, Thôn 6 xã Lãnh Ngọc	Xã Lãnh Ngọc	175,0	-	https://maps.app.goo.gl/Ep3D1tBJTdCBVVb79
2	Điểm trường MG thôn 1 cũ, Thôn 11 xã Lãnh Ngọc	Xã Lãnh Ngọc	198,0	-	https://maps.app.goo.gl/LphBEZ8cobmP3afV6
3	Điểm trường MG lẻ thôn 8 cũ MG Tiên Lãnh, Thôn 14 xã Lãnh Ngọc	Xã Lãnh Ngọc	224,0	-	https://maps.app.goo.gl/mGfo7jkKMDEojezg6
4	Điểm trường MG lẻ thôn 9 cũ, Thôn 15 xã Lãnh Ngọc	Xã Lãnh Ngọc	279,7	-	https://maps.app.goo.gl/EdV5VZs4oKT5Jowe9
5	Đất trường MG thôn 4 (đội 7)	Xã Lãnh Ngọc	285,0	-	https://maps.app.goo.gl/jNXj26abPj8Scdww6
6	Nhà làm việc UBMT xã Tiên Lãnh cũ, Thôn 13 xã Lãnh Ngọc	Xã Lãnh Ngọc	300,0	-	https://maps.app.goo.gl/GzAN767HYeRTzwnJ6
7	Trường mẫu giáo thôn 3, Thôn 8 xã Lãnh Ngọc	Xã Lãnh Ngọc	308,5	-	https://maps.app.goo.gl/zGwWUPMC3CTfsPvC6
8	Trường mẫu giáo thôn 5, Thôn 9 xã Lãnh Ngọc	Xã Lãnh Ngọc	430,0	-	https://maps.app.goo.gl/1FESfT5AHGDqKpYFA
9	Trường mẫu giáo thôn 4, Thôn 8 xã Lãnh Ngọc	Xã Lãnh Ngọc	556,0	-	https://maps.app.goo.gl/88LTiyTtUqUEg3QL9
10	Điểm trường TH thôn 3 Điểm lẻ, thôn 3 xã Lãnh Ngọc	Xã Lãnh Ngọc	885,5	-	https://maps.app.goo.gl/azUWj3wkgpjZJY818

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
11	Đất điểm trường lẻ thôn 4 cũ MG Tiên Lãnh	Xã Lãnh Ngọc	218,0	-	https://maps.app.goo.gl/UhcycoxDuFiFrJD7
Xã Nam Phước — Tổng 3 lô đất					
1	Trụ sở làm việc Trạm Kiểm dịch thực vật (của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật bàn giao), Thôn Câu Lâu Tây	Xã Nam Phước	3.188,5	279,8	https://maps.app.goo.gl/WUHD6wy7HyVkr6B9
2	Chi Cục thuế Duy Xuyên cũ (số 230 Điện Biên Phủ, TT Nam Phước), Thôn Long Xuyên	Xã Nam Phước	855,0	764,2	https://maps.app.goo.gl/nk7cMaKoH5URFcHn9
3	Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên (cũ), địa chỉ: 414 Hùng Vương, xã Nam Phước)	Xã Nam Phước	1.413,0	300,0	https://maps.app.goo.gl/Ddqd4Vzz8WbyLcX9A
Xã Nam Trà My — Tổng 4 lô đất					
1	Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 10 tại thôn Tak Pồ, xã Nam Trà My	Xã Nam Trà My	3.110,8	324,7	https://maps.app.goo.gl/Tsb4nxveuPrYc5uS6
2	Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp	Xã Nam Trà My	3.604,0	520,0	https://maps.app.goo.gl/o43LBH7madvTz6f19
3	Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trà My (cũ), địa chỉ: xã Nam Trà My)	Xã Nam Trà My	1.727,0	290,0	https://maps.apple/p/4fUDcVvgWEMFqk
4	VKSND huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam (cũ): địa chỉ: thôn 1, xã Nam Trà My, TP Đà Nẵng	Xã Nam Trà My	4.829,3	961,0	https://maps.apple/p/vgeJxLgA0x6Wnf
Xã Nông Sơn — Tổng 3 lô đất					
1	Điểm trạm Nông Sơn (Trạm Y tế Quế Lộc cũ), Thôn Lộc Trung, xã Nông Sơn	Xã Nông Sơn	1.708,0	711,0	https://h5.timemark.com/s/3BC H4APUYB4UBN/8
2	Tổ địa bàn Quế Phước - Thôn Trung Thượng, xã Nông Sơn (Trạm Kiểm lâm Trung Phước cũ)	Xã Nông Sơn	1.024,8	66,0	https://maps.app.goo.gl/rttNX47iiqkvRu126
3	Tổ Kiểm lâm địa bàn Quế Sơn - Thôn Lãnh Thượng 2, xã Quế Sơn (Trạm Kiểm lâm Quế Sơn cũ)	Xã Nông Sơn	1.440,0	533,5	https://maps.app.goo.gl/dw9PZ6216ZxrFQpT6
Xã Núi Thành — Tổng 13 lô đất					

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
1	Đất trường TH Nguyễn Trường Tộ	Xã Núi Thành	110,7	53,9	https://maps.app.goo.gl/4MCJpSjiRSgTg66k9
2	Nhà Chi cục thuế cũ	Xã Núi Thành	146,0	77,0	https://maps.app.goo.gl/USVw gxwoHrCetS4X9
3	Đất Trường MGCL Bình Minh	Xã Núi Thành	257,8	58,0	https://maps.app.goo.gl/qMh8YHKmjQ2Pncfz9
4	Khu nhà hàng Vân Trai cũ	Xã Núi Thành	335,1	178,0	https://maps.app.goo.gl/m9rDvM4EWw5RvJzD8
5	Đất Trường mẫu giáo Sao Mai	Xã Núi Thành	511,4	106,0	https://maps.app.goo.gl/6J19kuSWJmwumTin9
6	Trạm Y tế xã Tam Quang cũ	Xã Núi Thành	734,0	-	https://maps.app.goo.gl/eRbYomQQ7pgbb9Jh6
7	Đất Trường MGCL Hoa Phượng Đỏ	Xã Núi Thành	1.028,8	126,4	https://maps.app.goo.gl/ZTmCJGworeRbH5Vg7
8	Trường MGCL Sơn Ca (cơ sở khối 4 cũ)	Xã Núi Thành	1.086,1	320,2	https://maps.app.goo.gl/kEeMtYKJFS9pzmnc9
9	Đất Trường TH Lê Hồng Phong	Xã Núi Thành	1.193,0	166,0	https://maps.app.goo.gl/VivWcy1sNxV2PQEp9
10	Trường TH Võ Thị Sáu (cũ)	Xã Núi Thành	3.167,5	235,2	https://maps.app.goo.gl/Rth1Abm6C86kKjZK7
11	Đất Trường TH Hùng Vương (Hòa Đông)	Xã Núi Thành	4.436,9	204,8	https://maps.app.goo.gl/c3VLo hTeDCVYrWFC9
12	Thuế cơ sở 9	Xã Núi Thành	193,9	200,0	https://maps.app.goo.gl/t3rcnRxvw2EnA6LW7
13	Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành cũ) khối 3 xã Núi Thành	Xã Núi Thành	675,0	251,0	https://maps.app.goo.gl/P9LzLf uJ3xWdfBcD7
Xã Phú Ninh — Tổng 8 lô đất					
1	Trường Mẫu giáo Bình Minh (cơ sở thôn Long Sơn cũ)	Xã Phú Ninh	423,9	-	https://maps.app.goo.gl/wvHKSLA2ARJG19AK6

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
2	Trường Mẫu giáo Bình Minh (cơ sở thôn Trung Đàn cũ)	Xã Phú Ninh	1.335,2	-	https://maps.app.goo.gl/K2Vg4gBNf2X2LxwQ6
3	Trường Tiểu học Thái Phiên (cơ sở thôn Phước Thượng cũ)	Xã Phú Ninh	1.500,0	128,0	https://maps.app.goo.gl/Zronk6BCVqMsdHb17
4	Trường Tiểu học Thái Phiên (cơ sở Long Sơn)	Xã Phú Ninh	1.521,0	128,0	https://maps.app.goo.gl/MekSFcuA2eVNuNRV6
5	Đất Trường MG Ánh Hồng- Ngọc Tú	Xã Phú Ninh	1.553,3	-	https://maps.app.goo.gl/MTNrRdQD5tRVonh6
6	Trường Tiểu học Thái Phiên (cơ sở 3)	Xã Phú Ninh	2.433,2	256,0	https://maps.app.goo.gl/WvZoSgpoSjJn6cjT9
7	Đất Trường Tiểu học Lê Hoàn (Cơ sở Ngọc Tú)	Xã Phú Ninh	3.617,3	252,0	https://maps.app.goo.gl/Cw2LNAcY9BnuMuW16
8	Đất Trường MG Ánh Hồng Dương Đàn	Xã Phú Ninh	1.600,2	-	https://maps.app.goo.gl/Uj9Z6wuPmFKbTqoZ7
Xã Phú Thuận — Tổng 1 lô đất					
1	Trường MG Đại Chánh (Cơ sở 3: Cụm lẻ Thạnh Tân)	Xã Phú Thuận	750,0	60,0	https://maps.app.goo.gl/NmFFsVj6iG9tPCJZA
Xã Phước Năng — Tổng 3 lô đất					
1	Trường Mẫu giáo liên xã Năng Mỹ (Điểm trường lẻ), Thôn 2, xã Phước Năng	Xã Phước Năng	369,0	68,0	https://maps.app.goo.gl/q8M6sA6AwMAuEpga9
2	Trường Mẫu giáo liên xã Năng Mỹ (Điểm trường lẻ), Thôn 9, xã Phước Năng	Xã Phước Năng	583,5	95,2	https://maps.app.goo.gl/6en5Zwy3JkG8iT3f9
3	Trường Mẫu giáo Hòa Mỹ (Điểm trường lẻ), Thôn 6, xã Phước Năng	Xã Phước Năng	344,4	176,4	https://maps.app.goo.gl/hfME3Tx35ahYLRNG8
Xã Phước Trà — Tổng 7 lô đất					
1	Cơ sở 2: Trường Mẫu giáo Hòa Mi: Điểm trường thôn Trà Nhan	Xã Phước Trà	1.574,0	825,0	https://h5.timemark.com/s/CULNEMRM2GGGMD/8
2	Cơ sở 4: Trường Mẫu giáo Hòa Mi, Điểm trường thôn Trà Va (thôn 6 cũ)	Xã Phước Trà	294,0	84,0	https://h5.timemark.com/s/GWN1PPY2CMTELX/8
3	Cơ sở 3: Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc tại thôn Trà Va (thôn 6 cũ)	Xã Phước Trà	380,0	121,0	https://h5.timemark.com/s/MLG4PA6YCD1RH4/8

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
4	Cơ sở 2: Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc tại thôn Trà Va (thôn 5 cũ)	Xã Phước Trà	471,0	135,0	https://h5.timemark.com/s/E3DTWGA3HLMH4U/8
5	Cơ sở 3: Trường Tiểu học Lê Lợi- Cơ sở phân hiệu tại thôn 3 cũ (thôn Trà Nô)	Xã Phước Trà	588,0	152,0	https://h5.timemark.com/s/LB9CDXXPUP2HMP/8
6	Cơ sở 4: Trường TH Lê Lợi, điểm trường thôn Trà Nô	Xã Phước Trà	730,0	100,0	https://h5.timemark.com/s/XC236XMRU3LBLP/8
7	Trung tâm Y tế xã Phước Gia (cũ)	Xã Phước Trà	1.279,9	192,0	https://maps.app.goo.gl/91eiU4xnSqib8WF66
Xã Quế Phước — Tổng 11 lô đất					
1	Cơ sở 7: Trường MG Phước Hồng - điểm trường thôn Xuân Hòa; địa chỉ: thôn Xuân Hòa, xã Quế Phước	Xã Quế Phước	314,0	58,0	https://h5.timemark.com/s/YTDXXTPUM1ACGA/8
2	Trạm Y tế Quế Lâm (cũ), Thôn Tứ Trung, xã Quế Phước	Xã Quế Phước	1.050,0	281,0	https://maps.app.goo.gl/GQnJ5vdYQw6BShR1A
3	Trạm Y tế Quế Phước (cũ), Thôn Phú Gia, xã Quế Phước	Xã Quế Phước	1.070,6	354,0	https://h5.timemark.com/s/DE2UBT4DGT949/8
4	Trụ sở làm việc UBND xã Quế Lâm (cũ), thôn Tứ Trung, xã Quế Phước	Xã Quế Phước	1.316,0	-	https://h5.timemark.com/s/DK YA6X1W4E6PEK/8
5	Cơ sở 2: Trường MG Phước Hồng - điểm trường thôn Tứ Nhũ, thôn Tứ Nhũ, xã Quế Phước	Xã Quế Phước	244,0	101,0	https://h5.timemark.com/s/NH KY9TNRL919CT/8
6	Trạm Y tế Quế Ninh (cũ), Thôn Khánh Bình, xã Quế Phước	Xã Quế Phước	261,0	110,0	https://h5.timemark.com/s/YHHXX6WHRNPGTU/8
7	Cơ sở 1: Trường MG Phước Hồng - điểm trường Thôn Dùi Chiêng, thôn Dùi Chiêng, xã Quế Phước	Xã Quế Phước	331,0	-	https://h5.timemark.com/s/D11LAB12PBM2C4/8
8	Cơ sở 2: Trường MG Hoa Mai - điểm trường thôn Phú Gia 1, thôn Phú Gia 1, xã Quế Phước	Xã Quế Phước	476,5	70,0	https://h5.timemark.com/s/HY1NUBD3BGYDEW/8
9	Cơ sở 4: Trường MG Hoa Mai - điểm trường thôn Khánh Bình, thôn Khánh Bình, xã Quế Phước	Xã Quế Phước	495,0	210,0	https://h5.timemark.com/s/T3CYX4CRMW6WYP/8
10	TRường mẫu giáo Khánh Bình (cũ)	Xã Quế Phước	120,0	60,0	https://maps.app.goo.gl/eAUD8RDTw5tippxE8

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
11	Cửa hàng mua bán xã Quế Ninh (cũ)	Xã Quế Phước	100,0	40,0	https://maps.app.goo.gl/eAUD8RDTw5tippxE8
Xã Quế Sơn — Tổng 25 lô đất					
1	Điểm trường TH Tam Hòa, điểm Tam Hòa 2	Xã Quế Sơn	1.221,0	126,0	https://h5.timemark.com/s/YCXHCR2M624RPG/8
2	Trường Mẫu giáo Thôn Diên Lộc Bắc	Xã Quế Sơn	1.750,0	55,0	https://h5.timemark.com/s/ECNAB3YY22PPLR/8
3	Điểm trường TH Tam Hòa, điểm Tam Hòa 1	Xã Quế Sơn	1.960,0	210,0	https://h5.timemark.com/s/PTU3PEXWDPP6H1/8
4	Đất trường mẫu giáo cũ thôn Thắng Trà	Xã Quế Sơn	100,0	30,0	https://h5.timemark.com/s/KLGEBDTKH4W6AY/8
5	Nhà quản lý Hồ An Long 2	Xã Quế Sơn	104,0	41,4	https://h5.timemark.com/s/EUMHYKAA2DP4YE/8
6	Hợp tác xã Nông nghiệp Quế Minh	Xã Quế Sơn	120,0	120,0	https://h5.timemark.com/s/TP4E26NK4NUK94/8
7	Nhà quản lý Hồ An Long 1	Xã Quế Sơn	176,0	80,0	https://h5.timemark.com/s/NWW4DNPLPHNP1M/8
8	Trường tiểu học Quế Long (điểm Lộc Thượng)	Xã Quế Sơn	3.950,0	428,0	https://h5.timemark.com/s/YGCU96CMR2TTB3/8
9	Trường mẫu giáo cũ thôn Thắng Đông 2	Xã Quế Sơn	300,0	48,0	https://h5.timemark.com/s/ELBULN2PY4RDKW/8
10	Trụ sở cũ Trạm Bảo vệ Thực vật	Xã Quế Sơn	345,0	116,5	https://h5.timemark.com/s/1BHPXH2K16GATR/8
11	Trường Mẫu giáo Thôn Lạc Sơn	Xã Quế Sơn	350,0	70,0	https://h5.timemark.com/s/H1LRRCR4Y1MB3A3/8
12	Trụ sở cũ Trạm Thú Y	Xã Quế Sơn	361,0	292,0	https://h5.timemark.com/s/PAPAK3EWHCK2U4XX/8
13	Điểm Trường MG Đông Phú điểm Tam Hòa	Xã Quế Sơn	382,5	74,0	https://h5.timemark.com/s/CPHPHH36R3BHLLR/8
14	Trường mẫu giáo thôn Châu Sơn	Xã Quế Sơn	391,0	110,0	https://h5.timemark.com/s/WAA4THXNTWWGAA/8

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
15	Trường mẫu giáo thôn Châu Sơn 3 cũ	Xã Quế Sơn	400,0	35,0	https://h5.timemark.com/s/W39LCE92R4MDMU/8
16	Trường Mầm non bán công Đông Phú (Dốc Đò) - TDP Lãnh Thượng 1	Xã Quế Sơn	405,0	-	https://h5.timemark.com/s/CN2KBDKT1EWB6D/8
17	Hội Người mù huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	Xã Quế Sơn	464,0	300,0	https://h5.timemark.com/s/TDMKB2Y3Y9UPH1/8
18	Hội Chữ thập đỏ huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	Xã Quế Sơn	577,8	344,0	https://h5.timemark.com/s/XBTTDM2X4K3KP3/8
19	Điểm trường MG Đông Phú, điểm Thuận An	Xã Quế Sơn	593,0	226,0	https://h5.timemark.com/s/NT4YCU44TGLK2W/8
20	Trường mẫu giáo Thắng Tây	Xã Quế Sơn	684,5	45,0	https://h5.timemark.com/s/2UALMND4AU9RDL/8
21	Trụ sở cũ Trạm Khuyến nông - Khuyến lâm	Xã Quế Sơn	758,0	150,0	https://h5.timemark.com/s/XLTAAARWGTXLD32/8
22	Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân Quế Sơn (cũ)	Xã Quế Sơn	855,8	642,0	https://h5.timemark.com/s/YALUBEUHBPERME/8
23	Ban đại diện Hội người cao tuổi huyện Quế Sơn và Hội Cựu Thanh niên xung phong huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	Xã Quế Sơn	90,0	32,0	https://h5.timemark.com/s/D3GWMDDHC1XEA1/8
24	Trạm y tế cũ (HTX)	Xã Quế Sơn	637,0	160,0	https://maps.app.goo.gl/MJKnvKnHQDQufHir9
25	Đội quản lý trật tự xây dựng huyện Quế Sơn	Xã Quế Sơn	469,0	196,0	https://maps.app.goo.gl/jjoTnubXa3anhu846
Xã Quế Sơn Trung — Tổng 9 lô đất					
1	Trụ sở UBND xã Quế Cường (cũ), Thôn Thạch Khê	Xã Quế Sơn Trung	2.089,0	840,0	https://h5.timemark.com/s/2XRHPYCR9U932K/8
2	Trường Mẫu giáo thôn Phước Thành (cũ)	Xã Quế Sơn Trung	238,0	-	https://maps.app.goo.gl/gASmvmvoTkHcjvYo8
3	Trạm y tế xã (Phú Thọ cũ) thôn Tây Nam	Xã Quế Sơn Trung	2.364,0	-	https://h5.timemark.com/s/W292CCGDBLTB66/8

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
4	Trường mẫu giáo Phú Thọ (An Phú) thôn Phú Thái cũ	Xã Quế Sơn Trung	366,0	82,8	https://h5.timemark.com/s/AN1UKBUNCXUWRR/8
5	Trường mẫu giáo Phú Thọ (An Phú) An Xuân	Xã Quế Sơn Trung	306,0	85,4	https://h5.timemark.com/s/HRXACETX1LDGW6/8
6	Trường Mẫu Giáo thôn Phước Phú Đông	Xã Quế Sơn Trung	342,0	64,0	https://h5.timemark.com/s/RE46BBXYWDT3WW/8
7	Trường MG thôn Phước Dương (cũ)	Xã Quế Sơn Trung	2.485,0	60,0	https://maps.app.goo.gl/evAbrsh5AMfm8vmi7
8	Hợp tác xã nông nghiệp Phú Thọ	Xã Quế Sơn Trung	420,0	76,8	https://h5.timemark.com/s/BNGWDCEGYMUX93
9	Cơ sở nhà, đất tại xã Quế Sơn Trung thuộc Thuế cơ sở 8	Xã Quế Sơn Trung	75,0	144,0	https://h5.timemark.com/s/YCGCCTEBTX49KA
Xã Sông Kôn — Tổng 1 lô đất					
1	Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 03, Thôn Ra Ê, xã Sông Kôn	Xã Sông Kôn	128,0	128,0	https://maps.app.goo.gl/AkQwSX7anu9VGYPZ7
Xã Sông Vàng — Tổng 2 lô đất					
1	Trạm thuế Dốc Kiền, Thôn Đông Sơn.	Xã Sông Vàng	348,0	75,0	https://maps.app.goo.gl/D7AqBr1onRCtrR2b9
2	Trường Mầm non Sơn Ca (đã bàn giao cho xã), thôn Quyết Thắng	Xã Sông Vàng	552,3	-	https://maps.app.goo.gl/F97hRKgqcWwuoSZ3A
Xã Sơn Cẩm Hà — Tổng 4 lô đất					
1	Đất Điểm trường lẻ MG Tiên Cẩm - DT 614	Xã Sơn Cẩm Hà	263,0	-	https://h5.timemark.com/s/3KGCC316TCWNMP/8
2	Đất Điểm trường thôn 4 MG Tiên Sơn	Xã Sơn Cẩm Hà	587,6	-	https://h5.timemark.com/s/YWPU6P669T9RGN/8
3	Đất Điểm trường lẻ MG Tiên Cẩm - DT615	Xã Sơn Cẩm Hà	668,0	-	https://h5.timemark.com/s/MU4NWXUY391WRE/8
4	Đất Trường TH Nguyễn Bá Ngọc (Điểm lẻ)	Xã Sơn Cẩm Hà	896,0	-	https://h5.timemark.com/s/ALXT4BADGEL1HW/8
Xã Tam Xuân — Tổng 10 lô đất					
1	Trường TH Lý Tự Trọng, Thôn Bích An, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng	Xã Tam Xuân	1.601,5	229,2	https://maps.app.goo.gl/1fQyRPT573Y9dWr99?g_st=az

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
2	Trường TH Ngô Mây, Thôn Long Thành, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng	Xã Tam Xuân	150,0	72,0	https://maps.app.goo.gl/rCMMtmYZy7DtDKDY7
3	Cơ sở thôn Bà Bàu, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng (đã bàn giao cho UBND xã Tam Xuân)	Xã Tam Xuân	3.465,0	172,8	https://maps.app.goo.gl/ujYWD3K6LHS4hpNj9
4	Cơ sở 3 Trường TH Ngô Mây, thôn Long Thành, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng	Xã Tam Xuân	4.022,2	270,8	https://maps.app.goo.gl/rCMMtmYZy7DtDKDY7
5	Cơ sở 6 Trường MG Trùng Dương	Xã Tam Xuân	580,1	43,2	https://maps.app.goo.gl/euUfT5KaoKRA13a9
6	Cơ sở 4 Trường TH Nguyễn Chí Thanh	Xã Tam Xuân	1.036,3	-	https://maps.app.goo.gl/5JjE2D1i859XMnT16
7	Cơ sở 7 Trường MG Trùng Dương	Xã Tam Xuân	1.645,1	43,2	https://maps.app.goo.gl/Y7JeisBgH65Kwmf8A
8	Cơ sở 5 Trường MG Trùng Dương	Xã Tam Xuân	1.915,1	43,2	https://maps.app.goo.gl/frZWzTzxbmxHBStA8
9	Cơ sở 8 Trường MG Trùng Dương	Xã Tam Xuân	2.323,5	43,2	https://maps.app.goo.gl/RjKzTzvW3pMhyDws7
10	Cơ sở đất, nhà tại xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng (Trung tâm huấn luyện kỹ năng và sinh hoạt dã ngoại thanh thiếu niên Quảng Nam)	Xã Tam Xuân	43.425,0	5.918,8	https://maps.app.goo.gl/rkHksZNSQ6jyT9Ly7
Xã Thăng An — Tổng 1 lô đất					
1	Nhà Đội thuế Bình Đào (cũ)	Xã Thăng An	180,0	66,0	https://maps.app.goo.gl/fEVmT64Hq9RWCpoX8
Xã Thăng Bình — Tổng 6 lô đất					
1	Cơ sở tại Trường MG Hà Lam cũ (Khu phố 8, tổ 11 cũ), (thửa 485 TĐĐ 03)	Xã Thăng Bình	1.854,0	-	https://maps.app.goo.gl/95T48HotBHJ1LJWo8
2	Cơ sở tại Trường MG Hà Lam cũ (Khu phố 2, tổ 4 cũ), đường Nguyễn Thuật (thửa 356 TĐĐ 29)	Xã Thăng Bình	466,8	-	https://maps.app.goo.gl/icLzN6TBqQ2NUkHX7
3	Cơ sở tại Trường MG Hà Lam cũ (Khu phố 8, tổ 12 cũ), (thửa 387 TĐĐ 06)	Xã Thăng Bình	541,3	-	https://maps.app.goo.gl/N1QYxoPmuWLLizY28

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
4	Cơ sở nhà, đất chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực X, địa chỉ: 345 Tiểu La, xã Thăng Bình, TP Đà Nẵng	Xã Thăng Bình	255,1	166,0	https://maps.app.goo.gl/kfqk2oUpLwaS25nk8
5	Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thăng Bình (cũ), địa chỉ: 289 Tiểu La, xã Thăng Bình)	Xã Thăng Bình	472,4	251,0	https://maps.app.goo.gl/sTNyWSLRz2ZmLVX77
6	Trụ sở TAND Huyện Thăng Bình cũ Địa chỉ: Số 440 Tiểu La, xã Thăng Bình, Tp Đà Nẵng	Xã Thăng Bình	2.757,4	1.220,0	https://maps.app.goo.gl/8oEVPKLSprbaw3FV6
Xã Thăng Phú — Tổng 7 lô đất					
1	Trường mẫu giáo cơ sở Mỹ Trà	Xã Thăng Phú	485,6	47,4	https://maps.app.goo.gl/Jk2DURcyZgbkUCEK7
2	Trường mẫu giáo cơ sở Rừng Bồng	Xã Thăng Phú	958,6	159,3	https://maps.app.goo.gl/K4bRuFzG7DnbbcGb8
3	Trường mẫu giáo cơ sở Tú Trà	Xã Thăng Phú	870,1	135,8	https://maps.app.goo.gl/rgbGFex1aJMic8sB9
4	Trường TH Ngô Gia Tự cơ sở Mỹ Trà	Xã Thăng Phú	2.830,0	120,0	https://maps.app.goo.gl/XTMLNyViJLMeGbqZ7
5	Trường mẫu giáo Bình Quế - Phân hiệu Bình Hội	Xã Thăng Phú	1.595,5	80,3	https://maps.app.goo.gl/PWFA dSBUC9w88Qfu6
6	Trường mẫu giáo Bình Quế - Phân hiệu Bình Xá	Xã Thăng Phú	196.750,0	91,9	https://maps.app.goo.gl/8vTHu etFu6xx27Xj7
7	Trường mẫu giáo Bình Quế - Phân hiệu Bình Phụng	Xã Thăng Phú	1.023,5	154,3	https://maps.app.goo.gl/jBJieV BUAHgqjdYSA
Xã Thăng Điện — Tổng 3 lô đất					
1	Nhà Đội thuế Bình An (cũ)	Xã Thăng Điện	120,0	74,0	https://maps.app.goo.gl/hWXzk Gjpw5bTjGxd7
2	Nhà Đội thuế Bình Trung (cũ)	Xã Thăng Điện	147,0	72,0	https://maps.app.goo.gl/iCEkL GRvodbYbkG39
3	Thuế cơ sở 8	Xã Thăng Điện	200,0	50,0	https://maps.app.goo.gl/x1quD pweXYZWSPc89
Xã Thượng Đức — Tổng 1 lô đất					

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
1	Trạm Kiểm lâm An Điền - Thôn 1, xã Thượng Đức	Xã Thượng Đức	800,0	100,0	https://www.google.com/maps/search/?api=1&query=15.88123607635498,107.87252044677734
Xã Thạnh Bình — Tổng 25 lô đất					
1	Điểm trường thôn 4 Tiểu học Tiên Lộc (2 phòng học)	Xã Thạnh Bình	1.000,0	192,0	https://maps.apple/p/sgDL7_po8e3h4V
2	Điểm trường thôn 1 Tiểu học Tiên Lộc (2 phòng học)	Xã Thạnh Bình	1.294,0	132,0	https://maps.apple/p/04tMKoWZmwxt7G
3	Đất Trạm Y tế thôn 2 xã Tiên Lập	Xã Thạnh Bình	1.317,4	-	https://maps.app.goo.gl/RsvtJ7BXxenyprx97
4	Trường TH Minh Viên Thôn 6 Tiên Cảnh (phòng học và nhà vệ sinh)	Xã Thạnh Bình	1.591,0	120,4	https://maps.apple/p/NHsK4wqpr-PXmY
5	Điểm trường thôn 3 Tiểu học Tiên Lộc (2 phòng học)	Xã Thạnh Bình	1.645,0	316,5	https://maps.apple/p/nQX~q1S qjhPSyg
6	Trường Mẫu giáo thôn 5 Tiên Cảnh	Xã Thạnh Bình	134,0	63,3	https://maps.apple/p/Zy_cZmHg_~7NHk
7	Trường Mẫu giáo Tiên Lập Thôn 5 cũ	Xã Thạnh Bình	180,0	105,6	https://maps.apple/p/d2PvKq-cv.B8.U
8	Trường Mẫu giáo thôn 4 - Tiên Cảnh	Xã Thạnh Bình	196,4	63,3	https://maps.apple/p/~B.ZJFCu qVLIA n
9	Đất Trường Tiểu học Tiên An (Thôn 4)	Xã Thạnh Bình	2.092,0	-	https://maps.app.goo.gl/2vDqY AQkbVprcS2ZA
10	Đất nhà thú y cũ - Tiên Lập	Xã Thạnh Bình	20,0	-	https://maps.app.goo.gl/zpQiUr N4kvMgxv6G6
11	Trường Mẫu giáo thôn 5 Tiên Lộc (01 phòng học)	Xã Thạnh Bình	243,0	-	https://maps.apple/p/izoz1JosM 77KQq
12	Trường Mẫu giáo thôn 1 Tiên Lộc (01 phòng học)	Xã Thạnh Bình	245,0	-	https://maps.apple/p/gR4Kz~h7 b52oni
13	Đất Trường Mẫu giáo Tiên An (Cơ sở thôn 3)	Xã Thạnh Bình	283,5	-	https://maps.app.goo.gl/CvGX LMRrei11NLBU6

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
14	Đất Trường Tiểu học Tiên An (Phân hiệu thôn 2)	Xã Thạnh Bình	306,0	-	https://maps.app.goo.gl/1HFT3C1AygEQ7CiQ7
15	Điểm trường thôn 4 Trường Tiểu học Tiên Lộc (1 phòng học)	Xã Thạnh Bình	354,5	64,0	https://maps.apple/p/ANiWePfyrc~MSF
16	Đất Trường tiểu học Tiên Lập - Cơ sở thôn 3	Xã Thạnh Bình	358,0	-	https://maps.app.goo.gl/EgvJJY7yJ765z3jD9
17	Trường Mẫu giáo thôn 1 Tiên Cảnh (01 phòng học)	Xã Thạnh Bình	425,5	69,5	https://maps.apple/p/saCj_mqLVyA2BH
18	Đất Trường Tiểu học Tiên An (Phân hiệu thôn 1)	Xã Thạnh Bình	454,4	-	https://maps.apple/p/PxFzQC3C9kZ-8Y
19	Đất trường mẫu giáo Tiên Cảnh Thôn 3	Xã Thạnh Bình	563,4	-	https://maps.apple/p/9deecG-nxEKZcg
20	Đất Trường mẫu giáo Tiên Lập - Cơ sở 2	Xã Thạnh Bình	643,0	-	https://maps.apple/p/mg2VpNRY8jB.IA
21	Điểm trường thôn 5 Trường Tiểu học Tiên Lộc (1 phòng học)	Xã Thạnh Bình	648,0	64,0	https://maps.apple/p/Sp_QtGArbgVqVF
22	Trường Tiểu học Tiên Cảnh số 1 (Phân hiệu thôn 3)	Xã Thạnh Bình	699,0	210,0	https://maps.apple/p/kDk~h3qvM.WrBA
23	Trường TH Minh Viên Thôn 7B Tiên Cảnh (phòng học và nhà vệ sinh)	Xã Thạnh Bình	907,0	124,0	https://maps.apple/p/7XcmtQiQuCV60Y
24	Điểm trường tiểu học Tiên An, thôn 1, Tiên An	Xã Thạnh Bình	4.086,0	266,3	https://maps.app.goo.gl/s6ecFwZaC7n3hUGj8
25	Điểm trường thôn 7B, trường Mẫu giáo Tiên Cảnh	Xã Thạnh Bình	314,8	77,8	https://maps.app.goo.gl/3UfYj8Tx151ZwT6K9
Xã Thạnh Mỹ — Tổng 4 lô đất					
1	Cơ sở 3 UBND TT Thạnh Mỹ (cũ)	Xã Thạnh Mỹ	131,0	131,0	https://maps.app.goo.gl/wwUvdvypuo9LyT4v8
2	Nhà làm việc (Thôn Pà Dấu I)	Xã Thạnh Mỹ	335,0	334,6	https://maps.app.goo.gl/F3Bsa2bx47nLrT9w9
3	Cơ sở 2 Ban QLDA Quỹ đất - Đô thị	Xã Thạnh Mỹ	726,0	840,0	https://maps.app.goo.gl/Wuj4GcK1HSJjvWMx7

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
4	Trạm đài thị trấn Thanh Mỹ	Xã Thanh Mỹ	824,1	144,0	https://maps.app.goo.gl/vEUKv sb9jFmBxX7z6
Xã Tiên Phước — Tổng 29 lô đất					
1	Điểm trường TH Tiên Mỹ (thôn 3 cũ), Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	1.035,0	-	https://maps.apple/p/PK7pZX~ d5trF_W
2	Trường TH Trần Ngọc Sương (thôn 9 cũ), Thôn 7 xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	1.040,0	48,0	https://maps.apple/p/u5bIkFz9t TDnwm
3	Điểm trường lẻ (thôn 8 cũ), Thôn 6, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	1.063,0	-	https://maps.apple/p/~a851113 9JUoXT
4	Điểm trường TH Tiên Thọ Thôn 5, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	1.173,0	-	https://maps.apple/p/hug6a0Yi DAE6uk
5	Trường Tiểu học Tiên Mỹ thôn 1 cũ, Thôn Tiên Phú Tây, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	1.190,0	56,0	https://maps.apple/p/HoWASh TM3d2wK5
6	Điểm trường MG Tiên Mỹ (thôn 6 cũ), Thôn Mỹ Thượng Tây, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	1.208,0	-	https://maps.apple/p/nWpW.- CvoBNAP4
7	Điểm trường thôn 3 (Văn phòng cũ), Thôn 3, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	1.408,0	-	https://maps.app.goo.gl/FikKX EBsFQPLLwyi8
8	Điểm trường Cơ sở 4 (thôn Hữu Lâm) TH Kim Đồng, Thôn Hữu Lâm, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	1.636,5	-	https://maps.apple/p/6Jyi9whG 45xWSJ
9	Điểm trường lẻ (thôn 6 cũ), Thôn 5, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	1.850,5	-	https://maps.apple/p/cahjd95U X9Qh-L
10	Điểm trường lẻ (thôn 5 cũ) MG Tiên Mỹ, Thôn Mỹ Thượng Đông, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	232,7	-	https://maps.apple/p/R7AVMa Y~dstD5K
11	Điểm trường mầm non thôn Phái Bắc, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	271,0	48,0	https://maps.apple/p/GrQKV0J C.s.zqb
12	Điểm trường MG Thôn 2 xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	304,0	62,0	https://maps.app.goo.gl/ARTx8 j7d2nz8vdrS7
13	Điểm trường lẻ (thôn 4 cũ) MG Tiên Mỹ, Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	304,0	-	https://maps.apple/p/fSMmWp K9FWyFy9

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
14	Trụ sở làm việc cũ, đội thuế Tiên Thọ- Tiên Lập- Tiên Lộc- Tiên Mỹ- Tiên Phong, Thôn 3, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	330,0	90,0	https://maps.app.goo.gl/yUk9Zs3PL7gqLZEq5
15	Điểm trường lẻ MN Hướng Dương (thôn 4), Thôn Tài Đa, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	361,5	260,0	https://maps.app.goo.gl/rsVzMv8Y85crfoUeA
16	Trụ sở làm việc phòng TNMT cũ	Xã Tiên Phước	381,8	385,8	https://maps.apple/p/XB_2kULv.3Ke.Q
17	Điểm trường thôn 8 (Thôn 10 cũ) TH Tiên Thọ, Thôn 8, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	388,0	-	https://maps.apple/p/ZSsdoq3owjr_Vj
18	Phòng học thôn 2 cũ TH Tiên Phong, Thôn Phường Thuốc, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	388,4	-	https://maps.app.goo.gl/X9X2AH2qrAc9j6Z66
19	Trường Mẫu giáo Tiên Mỹ thôn 8 cũ, Thôn Trà Lai, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	400,0	70,0	https://maps.apple/p/J4tyPFtK42d0an
20	Trạm kiểm lâm cũ, Thôn 3, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	412,8	54,0	https://maps.app.goo.gl/HtTtQorJr16JfVf29
21	Điểm trường TH Tiên Thọ, Thôn 3, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	433,0	103,0	https://maps.apple/p/p65z11z-zmWDt1
22	Điểm trường lẻ MN Hướng Dương (thôn 2), Thôn Phường Thuốc, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	487,8	60,0	https://maps.app.goo.gl/YEKsu95ZKh6GLKEy7
23	Điểm trường TH Tiên Thọ, thôn 1, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	622,5	72,0	https://maps.app.goo.gl/ZN4BBk9o8nBWWDEf9
24	Trạm Y tế Tiên Phong cũ, Thôn Dịch An, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	694,0	170,2	https://maps.app.goo.gl/JJPUQ2q3Q1kD9Fbs9
25	Điểm trường Mẫu giáo Thôn 3, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	726,5	69,0	https://maps.app.goo.gl/cjKDKqUGNPq8n1u88
26	Điểm trường mầm non thôn Phái Nam, Thôn Bình An, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	787,0	48,0	https://maps.apple/p/LmWDd7E8pMqmdb
27	Trụ sở làm việc TTKT Nông nghiệp huyện, Thôn Tiên Bình, xã Tiên Phước	Xã Tiên Phước	869,0	455,0	https://maps.apple/p/~XYMRKB.GhxW-P

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
28	Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước (cũ), địa chỉ: 130 đường 10/3 xã Tiên Phước)	Xã Tiên Phước	400,0	320,0	https://maps.app.goo.gl/VSKRCDXPv2Y64K9L9
29	Cơ sở nhà, đất số 14 Huỳnh Thúc Kháng, xã Tiên Phước (Trụ sở làm việc Ủy ban mặt trận huyện)	Xã Tiên Phước	1.907,0	888,0	https://maps.app.goo.gl/mjVThhU7c5sQDnhJA
Xã Trà Liên — Tổng 8 lô đất					
1	Trường Mẫu giáo Hương Trà - điểm trường thôn 2 - xã Trà Nú (cũ)	Xã Trà Liên	102,9	30,0	https://maps.app.goo.gl/bfoPVjnQ8LBLQ6GP7
2	Trường MG Hương Sen - điểm trường nhà trẻ(tổ 2, thôn 2)	Xã Trà Liên	114,0	40,2	https://maps.app.goo.gl/z3USVGcouAnoK5iv7
3	Trường TH Bé Văn Đàn cũ - điểm trường thôn 1, Thôn Tak Kót, xã Trà Liên	Xã Trà Liên	341,0	64,0	https://maps.app.goo.gl/WXwYsRu6ULP16LaS7
4	Trường TH Bé Văn Đàn cũ - điểm trường thôn 5, Thôn Tak Ngui, xã Trà Liên	Xã Trà Liên	341,0	128,0	https://maps.app.goo.gl/kd78sE2FX5yYdfEh8
5	Trường MG Hương Sen - điểm trường tổ 2 thôn 1	Xã Trà Liên	425,0	62,9	https://maps.app.goo.gl/6Pw9nEjSt5b6npyG7
6	Trường MG Hương Sen - điểm trường tổ 3 thôn 1	Xã Trà Liên	432,0	80,0	https://maps.app.goo.gl/tKKssp1SNN4WqUX1A
7	Điểm trường MG Hương Sen thôn 1	Xã Trà Liên	440,0	63,0	https://maps.app.goo.gl/fxGL5NEw3H2rPhNq9
8	Trường mẫu giáo Hương Sen- Điểm trường tổ 3 thôn 2	Xã Trà Liên	966,0	80,0	https://maps.app.goo.gl/y7iKcMtChjYojzcY7
Xã Trà My — Tổng 10 lô đất					
1	Công ty TNHH MTV XD&TM Thủy Lợi (Trà Dương) (Thôn Dương Trung, xã Trà My)	Xã Trà My	225,0	-	https://maps.app.goo.gl/3vejTKmHCAGzQRs67
2	Đất thu hồi của Công ty cổ phần Lương thực và Dịch vụ Quảng Nam	Xã Trà My	63,0	-	https://maps.app.goo.gl/vru84VHm9S6kxNAC6
3	Đất thu hồi của Ban Trị sự giáo hội Phật giáo Việt Nam huyện Bắc Trà My (cũ)	Xã Trà My	1.459,0	-	https://maps.app.goo.gl/nag3FmKKs82PjNQdA

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
4	Trụ sở Phòng Tài chính - Kế hoạch cũ (Thị trấn Trà My) (Thôn Dương Hoà, xã Trà My)	Xã Trà My	1.007,0	864,0	https://h5.timemark.com/s/AEE9KTTWPWB6HT/8
5	Phòng Tư pháp cũ	Xã Trà My	148,7	80,0	https://maps.app.goo.gl/tN3xRic6Stp5gUXA
6	Cơ sở 2 Tổ Mậu Cà - Trường Mầm non Vàng Anh	Xã Trà My	307,0	80,0	https://maps.app.goo.gl/dAwdbEJn9yQEU2gU7
7	Đất Trụ sở Trung tâm KTNN cũ (thị trấn Trà My)	Xã Trà My	393,0	104,6	https://maps.app.goo.gl/vZG9VksL24zcngbw8
8	Trụ sở Trung tâm dân số	Xã Trà My	450,0	148,0	https://maps.app.goo.gl/xf9ugiPCWhisiCr9
9	Cơ sở 2: Điểm trường thôn 3 (ĐP3)-Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Xã Trà My	714,0	56,0	https://maps.app.goo.gl/BB5reSdSMzPA2uC16
10	Đất Trụ sở Bảo hiểm xã hội (cũ)	Xã Trà My	636,0	450,0	https://maps.app.goo.gl/FEU56QjxjHqsFn7A9
Xã Trà Tân — Tổng 10 lô đất					
1	Điểm trường thôn 3B - Trường PTDTBT TH Trần Cao Vân	Xã Trà Tân	1.200,0	107,0	https://maps.app.goo.gl/Ejand9TL63FCTcyBA
2	Điểm trường MG Trà Tân thôn 2 (Thôn 3-K25)	Xã Trà Tân	189,0	59,2	https://maps.app.goo.gl/jscJJb68xxzhGrT2A
3	Điểm trường TH Trần Cao Vân thôn 3A	Xã Trà Tân	300,0	80,0	https://maps.app.goo.gl/GziBW HMkPEWE7BgN9
4	Điểm trường MG Trà Tân thôn 2 (Thôn 3)	Xã Trà Tân	225,0	60,7	https://maps.app.goo.gl/iKurwAVRijeEvKbUA
5	Điểm trường thôn 1A -Trường PTDTBT TH Trần Cao Vân	Xã Trà Tân	498,0	61,0	https://maps.app.goo.gl/AHVnu124suNK3pCU7
6	Trường TH Nguyễn Viết Xuân - điểm trường thôn 3 xã Trà Tân	Xã Trà Tân	499,0	141,5	https://maps.app.goo.gl/zagTM9sWiydccY4R8
7	Điểm trường thôn 2B -Trường PTDTBT TH Trần Cao Vân	Xã Trà Tân	512,0	107,0	https://maps.app.goo.gl/GP9zhYprcamgh3We8
8	Điểm trường TH Trần Cao Vân thôn 1C	Xã Trà Tân	771,0	190,5	https://maps.app.goo.gl/s5tLPS1LjyrAweqq7

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
9	Điểm trường thôn 3A - Trường MG Trà Giác	Xã Trà Tân	80,0	60,0	https://maps.app.goo.gl/GziBW HMkPEWE7BgN9
10	Trạm Y tế xã Trà Giác (cũ)	Xã Trà Tân	519,0	101,4	https://maps.app.goo.gl/SCrue GmHCoqXudu68
Xã Tây Giang — Tổng 2 lô đất					
1	Trường Tiểu học Lăng, thôn Aró, xã Tây Giang, thành phố Đà Nẵng	Xã Tây Giang	1.610,2	137,9	https://maps.app.goo.gl/BJBKE f77qKqF9Tjh6
2	Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Giang (cũ), địa chỉ: Số 02, Đường số 2, thôn Agrồng, xã Tây Giang)	Xã Tây Giang	1.996,0	251,0	https://maps.app.goo.gl/WjgTa GQ5urwSfozWA
Xã Tây Hồ — Tổng 14 lô đất					
1	Trường Tiểu học Nguyễn Huệ (Cơ sở thôn Lộc Ninh)	Xã Tây Hồ	3.000,0	308,8	https://maps.app.goo.gl/y58cR7 M3A75Apqzw5
2	Trạm y tế cũ, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	1.867,0	-	https://maps.app.goo.gl/h3dJQ HtyXsQGTmEn8
3	Trụ sở Đội thuế Tam An, Thôn An Hòa, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	100,0	49,4	https://maps.app.goo.gl/sj3rmq 6eJD1TLepC8
4	Trường tiểu học Nguyễn Huệ cơ sở 2, Thôn Tú Hội, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	4.379,0	664,0	https://maps.app.goo.gl/fee21J VoqmJ1vXEn8
5	Trường TH cũ thôn 1 Tam Lộc, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	7.270,0	-	https://maps.app.goo.gl/AN3go UK8jX3ATa8T7
6	Trường Mẫu giáo Tây Hồ cơ sở 8, Thôn Tam An, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	237,0	94,0	https://maps.app.goo.gl/3PPKf WsQZSqNG1kL7
7	Trường THCS Tam Lộc cũ, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	6.677,0	-	https://maps.app.goo.gl/Q5FSU N4cyScDf3r96
8	Nhà trẻ Trường Thành, Thôn Trường Lộc, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	461,0	-	https://maps.app.goo.gl/tsSpoN Cy2JVRUGDV9
9	Trung tâm giống nông lâm nghiệp Tam An, Thôn An Thiện, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	41.140,0	-	https://maps.app.goo.gl/PtRVh BNryAvP4CYh8
10	Trường Mẫu giáo thôn Cẩm Long, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	440,0	45,0	https://maps.app.goo.gl/yTLfnP x628pbymrU6

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
11	Nhà trẻ thôn Tú Hội, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	551,0	48,0	https://maps.app.goo.gl/HnRHgzz2V63AzSvd7
12	Trường Mẫu giáo thôn 1 Tam Lộc, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	673,0	72,0	https://maps.app.goo.gl/WobJ8gAyhm24nFDx5
13	Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ cơ sở thôn Lộc Ninh, Thôn Tú Hội, xã Tây Hồ	Xã Tây Hồ	819,0	60,0	https://maps.app.goo.gl/MVzoSCBNxDEuNhsz9
14	Trường Tiểu học Nguyễn Trãi	Xã Tây Hồ	1.966,3	-	https://maps.app.goo.gl/dUhxa2gDXmExAJaA8
Xã Việt An — Tổng 4 lô đất					
1	Trường MG Hoa Phong Lan phân hiệu thôn Nhứt Đông	Xã Việt An	1.450,0	396,0	https://h5.timemark.com/s/K4R14YHR31GA6R/8
2	Trường MG Sơn Ca phân hiệu thôn Phú Cốc Đông	Xã Việt An	441,0	56,0	https://h5.timemark.com/s/A9UK14PTWN2D4B/8
3	Trường MG Sơn Ca phân hiệu thôn Hóa Trung	Xã Việt An	621,0	98,0	https://h5.timemark.com/s/DAWXEUY6N111XL/8
4	TRường mẫu giáo Sơn Ca phân hiệu thôn An Cường (PH An Tây cũ)	Xã Việt An	570,0	-	https://maps.app.goo.gl/dqxUWyyZn6Uqu99z8
Xã Vu Gia — Tổng 3 lô đất					
1	Trường TH Đại Cường (Cơ sở 3: Cụm lẻ thôn Ô Gia Bắc)	Xã Vu Gia	2.271,8	320,0	https://maps.app.goo.gl/2NVSxQAN4zDDtQX67
2	Cơ sở đất Trường bổ túc (cũ)	Xã Vu Gia	2.675,0	301,0	https://maps.app.goo.gl/VWqrX31rduJn8GrD9
3	Thuế cơ sở 6 – Xã Vu Gia	Xã Vu Gia	241,0	135,6	https://maps.app.goo.gl/6aFS8Ay1cffgrh9z9
Xã Xuân Phú — Tổng 4 lô đất					
1	Thôn Yên Lư, xã Xuân Phú	Xã Xuân Phú	3.000,0	1.868,0	https://h5.timemark.com/s/TXDM3AXAE3GYDU/8
2	Tường Mẫu giáo Thôn Hòa Mỹ Tây, Thôn Hòa Mỹ	Xã Xuân Phú	565,0	75,0	https://maps.app.goo.gl/5Kpvxi hHyKyY3PQj9
3	Trường Tiểu học Hòa Mỹ Đông, Thôn Hòa Mỹ	Xã Xuân Phú	700,0	96,0	https://maps.app.goo.gl/Y7KwngCVoLkfVpmN7

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
4	Thuế cơ sở 8 – Đội Thuế Bà Rén, xã Xuân Phú	Xã Xuân Phú	170,8	170,0	https://maps.app.goo.gl/2NrD9Yw4pQcHxwXG9
Xã Điện Bàn Tây — Tổng 1 lô đất					
1	Trạm Y tế xã Điện Phước (cũ), Xã Điện Bàn Tây	Xã Điện Bàn Tây	1.160,0	480,0	https://maps.app.goo.gl/X7wo46T7huM4E6kv6
Xã Đông Giang — Tổng 12 lô đất					
1	Trường THPT Quang Trung cũ	Xã Đông Giang	2.590,0	-	https://maps.app.goo.gl/Ruf7vqnmU3htE7BH9
2	Nhà Công vụ (nhà làm việc Cu Ba cũ), tại Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	Xã Đông Giang	1.012,7	600,0	https://maps.app.goo.gl/kfoQiTDQXi3UF7Qp9
3	UBND xã Đông Giang (Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện cũ), Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	Xã Đông Giang	206,0	167,9	https://maps.app.goo.gl/tvkPbKGmxgLVVtX76
4	Trụ sở cơ quan Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tà Lu cũ, Thôn Aréh Đhrông, xã Đông Giang	Xã Đông Giang	4.191,4	398,1	https://maps.app.goo.gl/E4cHkfKuMw5mczLB7
5	UBND xã Đông Giang (UBND xã Arooi cũ)	Xã Đông Giang	4.800,0	786,8	https://maps.app.goo.gl/6LFnnhtM4wRWye2q7
6	UBND xã Đông Giang (Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp huyện Đông Giang cũ)	Xã Đông Giang	5.218,0	284,0	https://maps.app.goo.gl/iWYkr ow4uqEr1NGt7
7	Trạm Y tế xã Arooi (cũ), Thôn Tu Ngung - Abung xã Đông Giang	Xã Đông Giang	500,0	450,0	https://maps.app.goo.gl/6HUV8ZnFR1FgX8H28
8	Trụ sở UBMTTQVN và các hội đoàn thể xã xã Tà Lu cũ , Thôn Aréh Đhrông, xã Đông Giang	Xã Đông Giang	544,0	133,0	https://maps.app.goo.gl/2q2YiebSRDcj8e86A
9	Trường TH&THCS Za Hung, điểm trường thôn Ka Dâu cũ	Xã Đông Giang	552,1	220,8	https://maps.app.goo.gl/wEJH1sbW351bdUCD8
10	UBND xã Đông Giang (Phòng VH,KH và TT huyện Đông Giang cũ), Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	Xã Đông Giang	643,0	360,1	https://maps.app.goo.gl/wEJH1sbW351bdUCD8
11	Trung tâm CUDVSNC xã Đông Giang (Phòng giáo dục và Đào tạo huyện cũ), Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	Xã Đông Giang	681,0	828,0	https://maps.app.goo.gl/iWYkr ow4uqEr1NGt7

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
12	Trụ sở UBNDTTQVN và các hội đoàn thể xã Za Hung cũ	Xã Đông Giang	781,0	125,0	https://maps.app.goo.gl/iWYkr ow4uqEr1NGt7
Xã Đại Lộc — Tổng 13 lô đất					
1	Trạm Y tế xã Đại Hòa (cũ), Thôn 2, xã Đại Lộc	Xã Đại Lộc	1.017,0	384,3	https://maps.app.goo.gl/ksKKkDwn2LneCJbh7
2	Phòng Dân Số, Thôn Nghĩa Phước, xã Đại Lộc	Xã Đại Lộc	595,3	382,4	https://maps.app.goo.gl/a5aZr3BWRknHyMNfA
3	Trụ sở Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp (Thôn Đại Phú, xã Đại Lộc)	Xã Đại Lộc	4.358,0	500,0	https://maps.app.goo.gl/XYWLAXxwAhLjWeXe7
4	Phòng TC_KH huyện Đại Lộc (Đường Hùng Vương, thôn Phước Mỹ, xã Đại Lộc)	Xã Đại Lộc	424,5	605,4	https://maps.app.goo.gl/srQ4z5ypLva2G9jz7
5	Tòa án huyện Đại Lộc cũ (Đường Hùng Vương, thôn Phước Mỹ, Xã Đại Lộc)	Xã Đại Lộc	607,0	746,4	https://maps.app.goo.gl/n7j4bwWWRAtccuq3A
6	Hạt quản lý đường bộ 14B (Thôn Phú Mỹ, xã Đại Lộc)	Xã Đại Lộc	7.372,3	165,0	https://maps.app.goo.gl/773f1giXoNZ1UHiY9
7	Trường bỏ túc cũ (Thôn Nghĩa Trung, xã Đại Lộc)	Xã Đại Lộc	793,4	165,0	https://maps.app.goo.gl/yZyDjFsaL1vnLC6q9
8	Trụ sở UBND xã Đại Hòa cũ (Thôn 1, xã Đại Lộc)	Xã Đại Lộc	8.000,0	1.731,0	https://maps.app.goo.gl/wroG6bML6Lg5PGTF9
9	Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Đại Lộc cũ (Đường Nguyễn Tất Thành, thôn Nghĩa Phước, xã Đại Lộc)	Xã Đại Lộc	895,2	609,0	https://maps.app.goo.gl/VnH3pdkkh2VabWVCA
10	Trụ sở UBND xã Đại nghĩa (cũ)	Xã Đại Lộc	3.500,0	1.200,0	https://maps.app.goo.gl/uk36d3wwzCrMtn2EA
11	Trụ sở UBND thị trấn Ái Nghĩa cũ	Xã Đại Lộc	3.124,0	2.080,0	https://maps.app.goo.gl/4CvYt8C9fMMSzaBd6
12	Trụ sở Phòng Văn hóa huyện Đại Lộc (cũ)	Xã Đại Lộc	656,6	286,4	https://maps.app.goo.gl/cTz2VEvFHpwZDNtN8
13	Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 (Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc (cũ), địa chỉ: 179 đường Quang Trung, xã Đại Lộc)	Xã Đại Lộc	542,2	222,0	https://maps.app.goo.gl/nDcmyWm4DEmmRYnx8

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
Xã Đồng Dương — Tổng 12 lô đất					
1	Trường MG phân hiệu Sơn Cẩm Nga	Xã Đồng Dương	188,0	48,0	https://maps.app.goo.gl/18zCNhYEp7gSHvCi9
2	Trạm Y tế xã Bình Định Nam, Thôn Đồng Thanh Sơn- xã Đồng Dương	Xã Đồng Dương	1.176,0	298,7	https://maps.app.goo.gl/Y9rh9BZ4SQGcpXqB7
3	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi (phân hiệu thôn Việt Sơn)	Xã Đồng Dương	1.674,0	300,0	https://maps.app.goo.gl/PEwht4vw1xzQg7sZ8
4	Trường Mẫu giáo phân hiệu Việt Sơn	Xã Đồng Dương	188,0	100,0	https://maps.app.goo.gl/KDjWuPYSuHjPapyB6
5	Trường MG phân hiệu Hiền Phong	Xã Đồng Dương	238,0	90,0	https://maps.app.goo.gl/MbKmbJGJDDguoMf8
6	Trường Tiểu học Trần Cao Vân (phân hiệu Xuân An)	Xã Đồng Dương	3.752,0	-	https://maps.app.goo.gl/ZkBxhHHfLv543cna9
7	Trường MG Bình Định Nam- Phân hiệu thôn Châu Xuân	Xã Đồng Dương	308,0	210,6	https://maps.app.goo.gl/A2EEkZF78Z4GdqLw6
8	Trường mẫu giáo Bình Định Bắc (phân hiệu Xuân Thái)	Xã Đồng Dương	318,0	119,0	https://maps.app.goo.gl/1zxuQrH2ztmjt4hg6
9	Trường TH Trần Cao Vân (phân hiệu thôn Châu Xuân)	Xã Đồng Dương	5.860,0	262,5	https://maps.app.goo.gl/GMquHf6pmwcgAKKm9
10	Trường MG Bình Định Nam - Phân hiệu thôn An Lộc	Xã Đồng Dương	593,5	210,6	https://maps.app.goo.gl/yyPW8VnR9EocEf839
11	Trường MG phân hiệu Bắc Bình Sơn	Xã Đồng Dương	609,0	52,5	https://maps.app.goo.gl/w25MT4jvFmj5chG27
12	Trường Nguyễn Chí Thanh phân hiệu Cao Ngạn	Xã Đồng Dương	1.146,0	84,4	https://maps.app.goo.gl/PTtCW MH6ZGMcQXCA6
Xã Đức Phú — Tổng 5 lô đất					
1	Trạm Kiểm lâm Thái Xuân - xã Đức Phú, TP Đà Nẵng	Xã Đức Phú	1.000,0	112,0	https://maps.app.goo.gl/fmWjr5vVXgEmgVM48
2	Cơ sở 3 Trường TH Hoàng Văn Thụ (thôn Phú Hòa, xã Tam Sơn, huyện Núi Thành)	Xã Đức Phú	1.311,5	244,0	https://maps.app.goo.gl/XTyDFUURoyLeT1Cj8

STT	Địa chỉ nhà đất	Xã/Phường	Diện tích đất	Diện tích nhà	Vị trí map
3	Ngôi 4 (Cơ sở Thuận Yên Tây)	Xã Đức Phú	182,5	56,0	https://maps.app.goo.gl/vdk1AwMBGfMbRtWM7
4	Ngôi 3 (Cơ sở Danh Sơn)	Xã Đức Phú	393,5	56,0	https://maps.app.goo.gl/EB8Q2ezepwQnHowe8
5	Cơ sở 3 UBND Xã Tam Thạnh (cũ) Trường Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Đức Phú	2.516,7	171,0	https://maps.app.goo.gl/YvDDofzvxSnLEVib8